

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 11 tháng 3 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 02/2024/TLST-DS ngày 11 tháng 01 năm 2024 về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng".

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP K

Địa chỉ: Số 40-42-44 Ph, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

Người đại diện theo pháp luật: Anh **Trần Ngọc M** - Chức vụ: Tổng giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Lê Trung V** - Chức vụ: Phó Tổng giám đốc.

Ông Việt ủy quyền tham gia tố tụng cho anh **Bùi Quang Th** - Chuyên viên xử lý nợ;

Bị đơn: Anh **Trần Huy Q**, sinh năm 1977

Chị **Đào Thị Mai H**, sinh năm 1980.

Nơi ĐKKHKT: Thôn 3, xã T, huyện P, Thành phố Hà Nội.

Chỗ ở hiện nay: Thôn 12, xã Ph, huyện P, Thành phố Nội.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

+ Cháu **Trần Đào Ngọc B**, sinh ngày 26/5/2008

+ Cháu **Trần Anh Qu**, sinh ngày 25/02/2010.

Người đại diện theo pháp luật của cháu B và cháu Qu là anh Trần Huy Q và chị Đào Thị Mai H (Bố mẹ đẻ).

Nơi ĐKKHKT: Thôn 3, xã T, huyện P, Thành phố Hà Nội.

Chỗ ở hiện nay: Thôn 12, xã Ph, huyện P, Thành phố Nội.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Anh Trần Huy Q và chị Đào Thị Mai H có ký kết với Ngân hàng TMCP K, Chi nhánh Hà Nội - PGD H (nay là PGD Th) hợp đồng tín dụng số: 034/21/HĐTD/0801-12323 ngày 23/4/2021 và Giấy đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số 034.01/KUNN ngày 23/4/2021 để vay số tiền 720.000.000đ (*Bảy trăm hai mươi triệu đồng*). Anh Q và chị H đã nhận đủ số tiền mà Ngân hàng TMCP K giải ngân.

Anh Trần Huy Q và chị Đào Thị Mai H xác nhận vợ chồng anh còn nợ Ngân hàng TMCP K số tiền tạm tính đến ngày 11/3/2024, cụ thể như sau:

- <i>Nợ gốc:</i>	612.000.000đ
- <i>Lãi trong hạn:</i>	132.534.049đ
- <i>Lãi quá hạn:</i>	18.627.685đ
- <i>Phạt chậm trả lãi:</i>	8.678.134đ
<i>Tổng cộng:</i>	771.839.868đ

Bằng chữ: Bảy trăm bảy mươi một triệu tám trăm ba mươi chín nghìn tám trăm sáu mươi tám đồng.

Anh Q và chị H cam kết có trách nhiệm trả nợ toàn bộ số tiền trên cho ngân hàng TMCP K. Hai bên thỏa thuận phương án trả nợ cụ thể:

- Chậm nhất đến ngày 30/4/2024, ngày 30/5/2024, mỗi tháng vợ chồng anh Q, chị H sẽ trả cho ngân hàng số tiền 30.000.000đ (*Ba mươi triệu đồng*);
- Chậm nhất đến ngày 30/6/2024, anh Q chị H sẽ tất toán toàn bộ khoản vay cho ngân hàng TMCP K.

Số tiền anh Trần Huy Q và chị Đào Thị Mai H nộp trả sẽ được Ngân hàng TMCP K ưu tiên thanh toán vào nợ gốc.

Anh Q và chị H cam kết tiếp tục chịu lãi suất và phạt lãi chậm trả theo thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng 034/21/HĐTD/0801-12323 ngày 23/4/2021 kể từ ngày 12/3/2024 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản vay cho Ngân hàng TMCP K.

2.2. Trong trường hợp anh Q, chị H không trả nợ, trả nợ không đầy đủ hoặc vi phạm bất kỳ kỳ trả nợ nào theo cam kết trên thì Ngân hàng TMCP K có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp theo quy định của pháp luật để thu hồi nợ. Tài sản thế chấp là: Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tại thửa đất số 483a, tờ bản đồ số 3, diện tích 70m² tại xã Ph, huyện P, Thành phố Hà Nội. Đất đã được cấp GCNQSDĐ số BI 643297; Sổ vào sổ cấp GCN CH00729, do UBND huyện P cấp ngày 02/5/2012 cho người sử dụng đất là ông Nguyễn Huy Th. Ngày 29/4/2020, ông Th chuyển nhượng quyền sử dụng đất cho anh Trần Huy Q và chị Đào Thị Mai H. Hợp đồng thế chấp đã được công

chứng tại Văn phòng công chứng Nguyễn Hồng Vân, số công chứng 276, quyền số 13/2021 TP/CC-SCC/HĐGD và được đăng ký giao dịch bảo đảm tại Văn phòng đăng ký đất đai Chi nhánh huyện P vào ngày 23/4/2021 theo quy định của pháp luật.

Nếu số tiền thu được từ việc xử lý tài sản bảo đảm không đủ để thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì anh Trần Huy Q và chị Đào Thị Mai H tiếp tục phải có trách nhiệm trả nợ cho đến khi thanh toán hết số nợ với Ngân hàng TMCP K.

2.3. Về án phí: Anh Trần Huy Q và chị Đào Thị Mai H phải chịu 17.437.000đ (*Mười bảy triệu bốn trăm ba mươi bảy nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP K số tiền 15.000.000đ (*Mười lăm triệu đồng*) tiền tạm ứng án phí theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0013078 ngày 11/01/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành dân sự.

Nơi nhận:

- TANDTP Hà Nội;
- VKSND, CCTHADS huyện Phúc Thọ;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Minh Loan